

Số: 34 /2016/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 15 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ngày 10/8/2015 về việc quy định mức lãi suất cho vay tín dụng đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;*

*Căn cứ Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc quy định mức lãi suất cho vay tín dụng đầu tư của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Vĩnh Long,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 điều 1:**

b) Các dự án đầu tư được vay:

- Đầu tư xây dựng phát triển nhà ở xã hội (nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên,...).

- Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các dự án phục vụ sản xuất, phát triển nông thôn, nông nghiệp, thủy sản, bảo vệ sản xuất nông nghiệp.

- Đầu tư hệ thống cấp nước sạch, thoát nước, xử lý nước thải, rác thải, khí thải, đầu tư hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải.

- Đầu tư xây dựng, cải tạo hồ chứa nước, công trình thủy lợi.

- Đầu tư xây dựng, mở rộng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trường học.

- Phát triển cơ sở hạ tầng làng nghề thủ công mỹ nghệ, làng nghề nông thôn.

- Di chuyển sắp xếp lại cụm làng nghề.

- Đầu tư các dự án bảo quản nông sản sau thu hoạch.

## **2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 điều 1:**

### **b) Các dự án đầu tư được vay:**

- Đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông.
- Đầu tư, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.
- Đầu tư các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của Khu công nghiệp, tuyến công nghiệp, cụm công nghiệp.
- Đầu tư các dự án phụ trợ bên ngoài hàng rào khu công nghiệp.
- Di chuyển sắp xếp lại các cơ sở sản xuất, đổi mới dây chuyền công nghệ.
- Đầu tư sản xuất các sản phẩm thân thiện với môi trường, sản xuất sản phẩm mới.
- Đầu tư xây dựng hạ tầng khu dân cư, khu tái định cư, văn hóa, thể dục thể thao, công viên.
- Đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử tại địa phương.
- Đầu tư xây dựng các dự án phục vụ chế biến lương thực, thực phẩm
- Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang.

## **3. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 điều 1:**

### **b) Các dự án đầu tư được vay:**

- Kết cấu hạ tầng khu đô thị.
- Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch, khu vui chơi giải trí.
- Đầu tư xây dựng siêu thị, chợ, trung tâm thương mại, chỉnh trang đô thị.
- Đầu tư ứng dụng công nghệ cao.

**Điều 2.** Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Vĩnh Long, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Vĩnh Long, Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017, các nội dung khác tại Quyết định số 16/2015/QĐ-UBND ngày 10/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long được giữ nguyên không thay đổi./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 2;
- CVP, PVP QT;
- Lưu. VT. 5.13.05

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Trung**